TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/DS-ST
Ngày 28/5/2025
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn, ông Nguyễn Sỹ Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST-DS, ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXX-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-DS, ngày 09 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc T; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Lê Thị H; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn ông Trần Ngọc T trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Ngày 29/9/2022 ông có cho bà Lê Thị H vay số tiền 300.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng, thời hạn thanh toán ngày 29/10/2022, đến thời hạn thanh toán đã nhiều lần ông yêu cầu bà H phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền đã vay, tuy nhiên bà H cố tình trốn tránh.

Do đó ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết buộc bà Lê Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông số tiền 300.000.000 đồng, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

- Theo lời khai của bị đơn bà Lê Thị H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Đối với bị đơn bà Lê Thị H trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành niêm yết giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên

bà H vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; thư ký tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, Điều 71 Điều 234 BLTTDS, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 72 BLTTDS, Điều 234 BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 357, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Trần Ngọc T buộc bà Lê Thị H phải trả cho ông Trần Ngọc T số tiền 300.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Đây là quan hệ "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", bị đơn bà Lê Thị H có địa chỉ tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn bà Lê Thị H:

Đối với bị đơn bà Lê Thị H, sau khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng bà H vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Mặt khác sự vắng mặt của bà H đã không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tiến hành mở phiên tòa để xét xử vụ án vắng mặt bà Lê Thị H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2], Về nội dung vụ án: Ngày 29/9/2022 ông Trần Ngọc T có cho bà Lê Thị H vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn trả nợ ngày 29/10/2022, các bên có lập giấy vay tiền có chữ ký của bên vay và bên cho vay, đến thời hạn thanh toán bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó các bên phát sinh tranh chấp.

Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; Khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định".*

[3], Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ bản gốc giấy vay tiền ngày 29/9/2022 có chữ ký và chữ viết bên người vay do bà Lê Thị H ký xác nhận nợ, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình vay mượn đến thời hạn thanh toán bà Lê Thị H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông Trần Ngọc T là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, do đó việc ông Trần Ngọc T có đơn khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền 300.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó được Hội đồng xét chấp nhận.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần được chấp nhận.

[5] Về án phí DSST: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, do đó bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 357, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Ngọc T, buộc bị đơn bà Lê Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Ngọc T số tiền 300.000.000 đồng *(Ba trăm triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (trường hợp theo đơn yêu cầu) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bà Lê Thị H phải chịu 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Mil;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng